

Số: 40/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 08 tháng 3 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa nhà xưởng điện, điện tử, nhà giảng đường 100 chỗ, tường rào khu B, nhà bảo vệ Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2022; Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 35/TTr-SXD ngày 22 tháng 02 năm 2022 và Báo cáo thẩm định số 09/KQTD-SXD ngày 22 tháng 02 năm 2022.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Sửa chữa nhà xưởng điện, điện tử, nhà giảng đường 100 chỗ, tường rào khu B, nhà bảo vệ Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La, với những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên dự án:** Sửa chữa nhà xưởng điện, điện tử, nhà giảng đường 100 chỗ, tường rào khu B, nhà bảo vệ Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La.

**2. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh.

**3. Chủ đầu tư:** Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La.

**4. Mục tiêu, quy mô xây dựng, giải pháp thiết kế chủ yếu:**

**4.1. Mục tiêu:** Nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo qui định của thiết kế suốt quá trình khai thác sử dụng. Tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của đơn vị.

**4.2. Quy mô xây dựng:** Cải tạo, sửa chữa Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La với nội dung cải tạo, sửa chữa: Xưởng điện-điện tử 02 tầng; nhà giảng đường 100 chỗ 01 tầng; nhà bảo vệ 01 tầng; tường rào khu ký túc cụ thể:

*4.2.1. Cải tạo, sửa chữa xưởng điện-điện tử 02 tầng:* Diện tích xây dựng  $S=554,66m^2$ , diện tích sàn  $S=1.109,32m^2$ .

- Thay mới đường ống thoát nước từ sân nô xuống rãnh thoát nước quanh nhà đi chìm đã hư hỏng bằng đường ống mới đi nổi; bóc bỏ lớp vữa láng sân nô, quét chống thấm, láng lớp vữa xi măng mác 75 tạo dốc về phía ống thu nước mái; tháo dỡ mái tôn cũ, thay mới bằng tôn mới;

- Tháo dỡ khoảng 70% diện tích lớp vữa trát tường, cột trong và ngoài nhà; tháo dỡ khoảng 50% diện tích lớp vữa trát dầm, trần, trát lại bằng vữa xi măng mác 75; phần tường còn lại cạo bỏ lớp sơn cũ; toàn bộ tường, cột, dầm, trần bả bột bả lăn sơn trang trí;

- Tháo dỡ trần thạch cao khu hành lang đã hư hỏng, thay mới bằng trần thạch cao tấm kích thước (60x60)cm

- Phần gạch lát nền, sàn: Bóc bỏ lớp gạch lát nền, sàn cũ, lát lại bằng gạch ceramic;

- Tháo dỡ toàn bộ cửa gỗ đã hư hỏng, thay mới bằng cửa nhôm Việt Pháp; tháo dỡ và thay mới cửa sắt sếp;

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống vách gỗ cũ, thay mới bằng hệ thống vách thạch cao chịu nước 2 mặt, bả bột bả lăn sơn trang trí;

- Tháo dỡ lớp láng granito đã hỏng, láng lại bằng granito; thay mới toàn bộ lan can cầu thang inox;

- Khu vệ sinh: Tháo dỡ trần nhựa đã hư hỏng, thay mới bằng trần nhựa tấm kích thước (60x60)cm; tháo dỡ toàn bộ lớp gạch ốp tường, gạch lát nền cũ, lát lại bằng gạch chống trơn, ốp tường bằng gạch men kính kích; thay mới toàn bộ hệ thống đường ống cấp thoát nước và thiết bị vệ sinh;

- Thay lại hệ thống điện (*công suất và tiết diện dây theo hồ sơ thiết kế đã được duyệt*).



4.2.2. *Cải tạo, sửa chữa nhà giảng đường 100 chỗ 01 tầng*: Diện tích xây dựng  $S=373,74m^2$ .

- Bổ sung hệ thống hệ thống vì kèo, xà gồ bằng thép hộp, mái bằng tôn mũi;
- Tháo dỡ khoảng 70% diện tích lớp vữa trát tường, cột trong và ngoài nhà; tháo dỡ khoảng 50% diện tích lớp vữa trát dầm, trần, trát lại bằng vữa xi măng mác 75; phần tường còn lại cạo bỏ lớp sơn cũ; toàn bộ tường, cột, dầm, trần bả bột bả lãn sơn trang trí;
- Tháo dỡ lớp gạch lát nền cũ, lát lại bằng gạch ceramic;
- Tháo dỡ toàn bộ cửa, hoa sắt cũ đã hư hỏng, thay mới bằng cửa nhôm Việt Pháp, hoa sắt bằng thép hình;
- Sơn lại toàn bộ lan can hành lang;
- Tháo dỡ lớp láng granito bậc tam cấp đã hỏng, láng lại bằng granito;
- Thay lại thiết bị điện (*công suất và tiết diện dây theo hồ sơ thiết kế đã được duyệt*).

4.2.3. *Cải tạo, sửa chữa nhà bảo vệ 01 tầng*: Diện tích xây dựng  $S=21,43m^2$ .

- Tháo dỡ lớp vữa láng sê nô, quét chống thấm, láng lớp vữa xi măng mác 75 tạo dốc về phía ống thu nước mái;
- Tháo dỡ diện tích lớp vữa trát tường, cột, dầm, trần trát lại bằng vữa xi măng mác 75; toàn bộ tường, cột, dầm, trần lãn sơn trực tiếp;
- Tháo dỡ lớp gạch lát nền cũ, lát lại bằng gạch ceramic;
- Tháo dỡ cửa, hoa sắt cũ đã hư hỏng, thay mới bằng cửa nhôm Việt Pháp, hoa sắt bằng thép hình;

Khu vệ sinh: Tháo dỡ lớp gạch ốp tường, gạch lát nền cũ, lát lại bằng gạch chống trơn, ốp tường bằng gạch men kính kích; thay mới toàn bộ hệ thống đường ống cấp thoát nước và thiết bị vệ sinh;

- Thay lại hệ thống điện (*công suất và tiết diện dây theo hồ sơ thiết kế đã được duyệt*).

4.2.4. *Cải tạo, sửa chữa tường rào khu ký túc*: Chiều dài  $L=245m$ .

- Tháo dỡ diện tích lớp vữa trát tường, trụ cột trát lại bằng vữa xi măng mác 75; toàn bộ tường, trụ cột lãn sơn trực tiếp;
- Tháo dỡ phần hoa sắt cũ, thay mới bằng hoa sắt định hình.

4.2.5. *Các chi tiết khác*: Theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.

**5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KT-KT**: Công ty TNHH Hùng Dũng Tây Bắc - Địa chỉ: Số nhà 04, đường Chu Văn An, nhánh 2, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất**: Xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

**7. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III.

**8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:** 01 bước. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- QCXDVN 05-2008: Nhà ở và công trình công cộng-an toàn sinh mạng và sức khỏe;
- QCVN 03-2012/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị;
- QCVN 09-2017: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả;
- QCVN 16-2019: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- QCVN 06-2020: Quy chuẩn quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng-Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5573-2011: Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9362-2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình;
- TCVN 9361-2012: Công tác nền móng-Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5575-2012: Kết cấu thép-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9379-2012: Kết cấu xây dựng và nền-Nguyên tắc cơ bản về tính toán;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9385-2012: Chống sét cho công trình dân dụng-Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo dưỡng;
- TCVN 5935-2013 (IEC 60502-2009): Tiêu chuẩn về cáp điện;
- TCVN 7447-2010 (IEC 60364-2005): Hệ thống điện hạ áp, lựa chọn và lắp thiết bị điện;
- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5576-1991: Hệ thống thoát nước-Quy phạm quản lý kỹ thuật;
- TCXDVN 33-2006: Cấp nước-Mạng lưới đường ống và công trình-Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2008: Thoát nước-Mạng lưới và công trình bên ngoài-Tiêu chuẩn thiết kế;



- TCVN 9366-2012: Cửa đi, cửa sổ;
- TCVN 9406-2012: Sơn-Phương pháp không phá hủy xác định chiều dày màng sơn khô;
- TCVN 9404-2012: Sơn xây dựng-Phân loại;
- TCVN 3890-2009: Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình-Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng;
- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.
- Nhiệm vụ thiết kế do chủ đầu tư phê duyệt.

**9. Tổng mức đầu tư, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư: 4.000 triệu đồng.**

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng: 3.457,271 triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án: 108,307 triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 303,380 triệu đồng
- Chi phí khác: 64,524 triệu đồng
- Chi phí dự phòng: 66,518 triệu đồng

**10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2022.**

**11. Nguồn vốn, dự kiến bố trí kế hoạch vốn**

- Nguồn vốn: Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022.

- Dự kiến kế hoạch vốn:

*ĐVT: Triệu đồng*

Năm	Ngân sách tỉnh (Theo Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La)	Tổng cộng
2022	4.000	4.000

**12. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án hoặc thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

**Điều 2.** Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu của hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt; quản lý

dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Trường cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Sơn La; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Sơn La; Thủ trưởng cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT; NC, TH, KT<sub>(Quý)</sub>, 25b. *AD*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Minh**